

Số: 362/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 243/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Nguyễn Hoàng Nhật N**, sinh năm: 1997.

Thường trú: 151/4, Tổ D, Khu phố A, đường L, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và Ông **Nguyễn Văn N1**, sinh năm: 1997.

Thường trú: Ấp D, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Nhật N và ông Nguyễn Văn N1 thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 02/01/2019 do Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị).

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Hoàng Bảo N2, sinh ngày 18/8/2019 và Nguyễn Hoàng Bảo N3, sinh ngày 08/6/2021. Hai bên cùng thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà Nguyễn Hoàng Nhật N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung tròn 18 (mười tám) tuổi.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Nguyễn Văn N1 cho đến khi một trong các bên có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà N và ông N1 cùng chịu và được trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0021953 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12. Bà N và ông N1 đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM.
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 12;
- UBND phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hương

